TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 158/2023/HS-ST
Ngày: 04 - 12 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Chính
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bảo Lâm
Bà Hoàng Thị Kim Yến
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan là Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lâm Như Quỳnh - Kiểm sát viên.
Ngày 04 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: Số I đường P, Phường G, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 165/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:
Nguyễn Đức L, sinh ngày 01 tháng 4 năm 1997, nơi sinh: Bình Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 2 đường V, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm nail; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim P, sinh năm: 1970 và bà Võ Thị Bạch Y, sinh năm: 1971; con Nguyễn Hoàng A, sinh năm: 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/02/2023 (có mặt).
Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị Quỳnh A1, Luật sư Công ty L1 và Cộng sự thuộc Đoàn luật sư Thành phố H bào chữa cho bị cáo (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:
Vào lúc 11 giờ 40 phút ngày 06/02/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp cùng Đội Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an quận Tân Bình và Công an P1, quận Tân Bình kiểm tra hành chính tại phòng 602 khách sạn M1, địa chỉ số A T, Phường A, quận T phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đức L có hành vi cất giấu 01 gói nylon chứa ma túy trên kệ dưới mặt bàn kiếng trong phòng 602.
Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Nguyễn Đức L khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 05/02/2023, L nhắn tin hẹn gặp Nguyễn Thị Lan H tâm sự thì H đồng ý, L chuyển khoản cho H 400.000 đồng để H đặt phòng khách sạn M1 tại địa chỉ số A T, Phường A, quận T gặp nhau. Do L là đối tượng nghiện ma túy nên thông qua mạng xã hội facebook, L tìm người bán ma túy có

tài khoản trên ứng dụng M (không nhớ rõ tài khoản) để hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. Sau đó, L thuê xe G chở đến điểm hẹn để giao dịch với người bán ma túy trên đường P, Phường A, quận T. Tại đây, người đàn ông bán ma túy đưa cho L 01 bịch nylon màu đen, bên trong có 01 gói nylon đựng ma túy đá, 01 quẹt gas và 01 nỏ thủy tinh. L cất bịch nylon màu đen vào túi quần của mình rồi trả số tiền 500.000 đồng cho người đàn ông trên rồi đến khách sạn M1. Khoảng 16 giờ cùng ngày, L lên phòng 602 khách sạn M1 thì gặp Nguyễn Thị Lan H và Võ Minh T (bạn của H) có mặt tại đây. Sau đó cả nhóm ra ngoài ăn uống và mua bia về phòng để nhậu. Sau khi nhậu xong thì H ngủ trước, còn T bỏ ra về. Lúc này, L lấy trong túi quần một phần ma túy đá, nỏ thủy tinh và dùng chai nước suối có sẵn trong phòng gắn nỏ thủy tinh cùng ống hút nhựa để làm bình hút sử dụng ma túy, số ma túy còn lại L cất trong gói nylon để trên kệ dưới mặt bàn kiếng của phòng 602. Đến khoảng 11 giờ 40 phút ngày 06/02/2023, Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ số ma túy nêu trên. Kết quả xét nghiệm ma túy, L dương tính với chất ma túy Methamphetamine.
Vật chứng của vụ án:
- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có đánh số 252/23 và chữ ký giám định viên Trần Đình H1 là mẫu vật còn lại sau giám định;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu I 14, số imel: 354776217466660;
- 01 (một) quẹt ga;
- 01 (một) bình hút bằng nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống hút bằng nhựa.
Theo Kết luận giám định số 1207/KL-KTHS ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2884g (không phẩy hai tám tám bốn gam), loại Methamphetamine.
Bản cáo trạng số 99/CTr-VKS-TB ngày 27 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Đức L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.
Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận: Vào ngày 06/02/2023 tại phòng 602 khách sạn M1 địa chỉ số A T, Phường A, quận T, Nguyễn Đức L có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2884 gam, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng nên hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Đức L về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong là chất ma túy, 01 (một) quẹt ga, 01 (một) bình hút bằng nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống hút bằng nhựa. Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu I 14, số imel: 354776217466660 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.
Luật sư Phan Thị Quỳnh A1 bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, truy tố bị cáo Nguyễn Đức L về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, Luật sư thống nhất tội danh theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, Luật sư cũng đề nghị xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn đang phải nuôi con nhỏ. Nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được sớm trở về với xã hội, giúp bị cáo có điều kiện được lao động làm việc, ổn định cuộc sống, có thời gian chăm sóc nuôi dạy con nhỏ, Luật sư đề nghị Hội đồng

xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để cho bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.
Bị cáo trình bày lời bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo không bổ sung ý kiến bào chữa của người bào chữa.
Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình là sai trái, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét chiếu cố giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về gia đình, được lao động và có thời gian chăm sóc nuôi dạy con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:
[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an quận Tân Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Nguyễn Đức L phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như lời khai của người chứng kiến anh Phạm Văn Đ và bà Đặng Thị N, của đối tượng Nguyễn Thị Lan H, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ trong vụ án, từ đó đã đủ cơ sở kết luận: Do nghiện ngập và để nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, Nguyễn Đức L đã mua ma túy của một người đàn ông (chưa xác định được lai lịch) về cất giấu trên kệ dưới mặt bàn kiếng trong phòng 602 khách sạn M1 nhằm mục đích sử dụng. Theo Kết luận giám định của Phòng K Công an Thành phố H thì tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2884g (không phẩy hai tám tám bốn gam), loại Methamphetamine. Như vậy, hành vi nêu trên của Nguyễn Đức L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình truy tố bị cáo theo tội danh, điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.
[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã không chỉ trực tiếp xâm phạm đến nền trật tự công cộng, đến các quy định của nhà nước về chính sách quản lý các chất gây nghiện mà bị cáo còn tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, góp phần làm xấu đi tình hình trật tự trị an xã hội. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó không chỉ hủy hoại sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân lây lan, phát triển căn bệnh HIV-AIDS và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì những tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta cũng như các quốc gia khác trên thế giới luôn kiên quyết đấu tranh loại trừ ra khỏi đời sống xã hội đối với loại tội phạm này. Bản thân bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết rõ tác hại của ma túy nhưng chỉ vì để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, bị cáo đã mua ma túy về tàng trữ sử dụng nên cần thiết

phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung.
[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành công dân tốt cho xã hội.
[6] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, phạt tiền bị cáo Nguyễn Đức L 10.000.000đ (Mười triệu) đồng để nộp ngân sách nhà nước.
[7] Về vật chứng: Cơ quan Công an thu giữ 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có đánh số 252/23 và chữ ký giám định viên Trần Đình H1 là mẫu vật còn lại sau giám định bên trong là chất ma túy là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.
Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu I 14, số imel: 354776217466660 là phương tiện bị cáo Nguyễn Đức L dùng vào việc phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.
Đối với 01 (một) quẹt ga; 01 (một) bình hút bằng nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống hút bằng nhựa là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.
[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ, mức án đối với bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.
[9] Ý kiến đề nghị của người bào chữa áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.
[10] Đối với đối tượng người đàn ông có hành vi bán ma túy cho bị cáo L, chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào làm rõ sẽ được xử lý sau.
[11] Quá trình điều tra L khai đã thuê một người đàn ông chạy grabBike chở đến đoạn đường P, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy, nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch của người này, khi nào làm rõ nếu có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.
[12] Kiến nghị: Hồ sơ vụ án còn phản ánh tại thời điểm bắt quả tang Nguyễn Đức L tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy thì Nguyễn Thị Lan H cũng có mặt tại hiện trường vụ án, đồng thời kết quả xét nghiệm chất ma túy trong mẫu nước tiểu của H trùng khớp với chất ma túy Methamphetamine thu giữ tại hiện trường của vụ án. Bên cạnh đó, còn có đối tượng Võ Minh T cũng có mặt tại phòng 602 khách sạn M1 cùng với Nguyễn Đức L và Nguyễn Thị Lan H, nhưng T đã bỏ về trước đó. Quá trình xét xử sơ thẩm, sau khi xét hỏi công khai tại phiên tòa ngày 21/9/2023, Hội đồng xét xử đã quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung yêu cầu củng cố chứng cứ để xem xét, làm rõ vai trò, trách nhiệm đối với hai đối tượng Nguyễn Thị Lan H và Võ Minh T với vai trò đồng phạm. Quá trình điều tra bổ sung lại thể hiện Nguyễn Thị Lan H và Võ Minh T không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đã đăng thông báo truy tìm hai đối tượng trên. Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình tiếp tục điều tra, truy tìm để xem xét, làm rõ vai trò, trách nhiệm của những người kể trên, nếu có căn cứ sẽ xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, tránh bỏ lọt tội phạm.

[13] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng.
[14] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.
Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1, khoản 3 Điều 329 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;
Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;
Căn cư vào Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014;
Căn cứ vào khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/02/2023.
Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Đức L với thời hạn 45 ngày để bảo đảm thi hành án, theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.
2. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Đức L 10.000.000đ (Mười triệu triệu) đồng để nộp ngân sách nhà nước.
3. Về xử lý vật chứng:
3.1. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có đánh số 252/23 và chữ ký giám định viên Trần Đình H1 là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (một) quẹt ga; 01 (một) bình hút bằng nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống hút bằng nhựa.
3.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu I 14, số imel: 354776217466660.
(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 100/BB/2023 ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Công an quận Tân Bình và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh).
4. Kiến nghị: Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T tiếp tục điều tra, truy tìm Nguyễn Thị Lan H và Võ Minh T để làm rõ hành vi giúp sức của hai đối tượng trên, nếu có căn cứ thì xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, tránh bỏ lọt tội phạm.
5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (PC53);
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận Tân Bình;
- Công an quận Tân Bình;
- Chi cục THA dân sự quận Tân Bình;
- Bị cáo;
- Lưu vp, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Xuân Chính

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Xuân Chính

Bản thân bị cáo không có nghề nghiệp, không biết chữ, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền thu L bất chính là 5.000.000đ, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 02 con nhỏ, đang ở nhà trọ, chồng làm mướn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.